

Họ và tên HS:
Lớp:

Nhận xét của GVCN:



BÀI ÔN TẬP KIỂM TRA HKI MÔN TIẾNG VIỆT

Câu 1: Đọc các câu sau đây, xác định và ghi lại các danh từ, động từ, tính từ vào bảng.

Câu	Danh từ	Động từ	Tính từ
1) Tàu của Rô-bin-xơn gặp một cơn bão khùng khiếp.			
2) Anh đội trưởng là một người chính trực, công tâm.			
3) Trung du Bắc Bộ là vùng đồi với đỉnh tròn, sườn thoái.			
4) Nhiều năm trôi qua, cô bé đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng.			
5) Một cụ già tóc bạc trắng, hiền từ, mím cười vỗ tay và khen cô bé hát hay.			
6) Họ không những nhiệt huyết mà còn rất chân thật và khiêm tốn.			
7) Một ngày kia, cậu gặp gỡ nhạc sĩ dương cầm lừng danh An-tôn Ru-bin-xtên.			
8) Khi cuộc thi được loan báo, các con vật Tôm, Rùa, Cá, Éch,... rất háo hức.			

Câu 2: Xác định tác dụng của các câu hỏi sau đây:

Câu hỏi	Tác dụng
Khi nào gia đình mình sẽ đi du lịch?	
Sao thời tiết hôm nay nóng thế nhỉ?	
Anh không định rửa tay trước khi ăn à?	
Chú ơi chú có thể bán cho con hai phần mì cay được không ạ?	
Làm cách nào mà chiếc áo này lại đẹp đến vậy?	

Câu 3: Đặt câu hỏi phù hợp với các tình huống sau:

a) Em đang làm bài tập thì bạn rủ em chơi game. Hãy đặt câu hỏi để nhờ bạn chờ mình làm xong rồi mới chơi.

Câu hỏi:

b) Cả nhà chuẩn bị đi ăn tối, em trai của em chưa dọn dẹp đồ chơi xong. Hãy đặt câu hỏi để nhắc nhở em mình dọn dẹp nhanh hơn.

Câu hỏi:

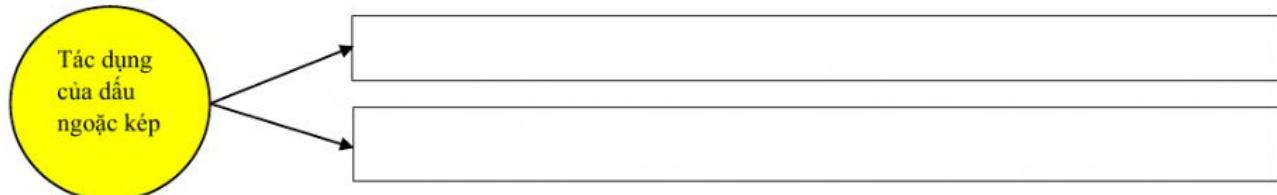
c) Có một bạn học sinh mới chuyển đến lớp em. Hãy đặt câu hỏi để làm quen và tìm hiểu thông tin về bạn đó.

Câu hỏi:

d) Bạn thân của em làm bài rất nhanh và chính xác. Em hãy đặt câu hỏi để khen bạn.

Câu hỏi:

Câu 4: a) Em hãy điền tác dụng của dấu ngoặc kép vào sơ đồ sau đây.



b) Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong những câu sau đây.

a) Cô Vân dặn dò chúng em: “Trước khi nộp bài, em cần phải kiểm tra bài thật kỹ!”

Dấu ngoặc kép dùng để: _____

b) Em bé lấy chổi cưỡi lên và chạy quanh sân. Sau đó, em hét vang:

- Mẹ ơi, con “bay” này!

Dấu ngoặc kép dùng để: _____

c) Bố bảo em: “Con phải chăm chỉ làm bài và sửa lỗi sai thì mới tiến bộ được!”

Dấu ngoặc kép dùng để: _____

d) Việt Nam là một đất nước “giàu có”: giàu tài nguyên, giàu truyền thống, giàu lòng yêu nước,...

Dấu ngoặc kép dùng để: _____

Câu 5: Em hãy sắp xếp thành ngữ tục ngữ sau đây vào nhóm thích hợp

Có chí thì nên; Ước của trái mùa; Giấy rách phải giữ lấy lè; Có công mài sắt, có ngày nên kim;
Cây ngay không sợ chêt đứng; Đứng núi này trông núi nọ; Ước sao được vậy; Thua keo này – bảy keo
khác; Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

Trung thực – Tự trọng	Ý chí – nghị lực	Ước mơ

Câu 6: Em hãy tìm từ theo yêu cầu:

	Đặt 1 câu với từ tìm được
- Tìm 3 từ chứa tiếng “ước”:	
- Tìm 3 từ chứa tiếng “mơ”:	

Câu 7: Em hãy viết từ 1-3 câu kể về ước mơ của mình.

Phản viết câu:

Phần Tập làm văn

Câu 8: Em hãy viết đoạn văn (ít nhất 10 câu) miêu tả một thiết bị điện tử em thường hay sử dụng.

Câu 9: Em hãy viết đoạn văn (ít nhất 10 câu) tả một đồ vật cùng đồng hành với em trong suốt giai đoạn học tập trực tuyến.

Câu 10: Em hãy viết đoạn văn (ít nhất 10 câu) tả một đồ vật hoặc món quà có ý nghĩa sâu sắc đối với em.